

UBND PHƯỜNG VIỆT HƯNG
TRƯỜNG MN HOA THỦY TIỀN

Số: 117/QĐ - MNHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Việt Hưng, ngày 09 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Thành lập Ban chỉ đạo công tác Bồi dưỡng thường xuyên
Năm học 2025 – 2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HOA THỦY TIỀN

Căn cứ vào Điều lệ trường mầm non học do Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành theo TT 52/2020/TT- BGDDT ngày 31/12/2020;

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDDT ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo, ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 4275/ SGD&ĐT-TCCB ngày 10/11/2016 của Sở GDĐT Hà Nội về việc thực hiện công tác BDTX hàng năm đối với CBQL và giáo viên;

Căn cứ Hướng dẫn số 3465/SGDDT-GDMN ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025 -2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập Ban chỉ đạo công tác Bồi dưỡng thường xuyên của trường mầm non Hoa Thủy Tiên năm học 2025 - 2026 gồm các ông, bà (có danh sách kèm theo).

Điều 2: Ban chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, phê duyệt kế hoạch, theo dõi, đánh giá, bảo đảm tất cả CBQL và giáo viên đều được tham gia bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện đúng qui chế BDTX của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký, các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (c/d);
- Tổ trưởng CM, các khối trưởng (p/h);
- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thu Trang

DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

Năm học 2025 – 2026

(Kèm theo QĐ số: 117/QĐ - MNHTT, ngày 10/10/2025 của Hiệu trưởng trường MN Hoa Thủy Tiên)

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Thu Trang	Hiệu trưởng - Trưởng Ban
2	Nguyễn Thị Vinh	Phó hiệu trưởng - Phó Ban
3	Phạm Thị Hồng	Giáo viên - TTCM - Ủy viên
4	Nguyễn Hải Yến	Giáo viên - KTCM khối MGB - Ủy viên
5	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	Giáo viên – KTCM khối MGL - Ủy viên
6	Đinh Thuý Hoa	Giáo viên – KTCM khối NT - Ủy viên
7	Nguyễn Thị Thuý Hằng	Giáo viên – KTCM khối MGN - Trưởng ban TT - Ủy viên



UBND PHƯỜNG VIỆT HÙNG
TRƯỜNG MN HOA THỦY TIÊN

Số: 64/KH-BDTX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Biên, ngày 09 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo, ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên, thay thế Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn số 4275/SGD&ĐT-TCCB ngày 10/11/2016 của Sở GDĐT Hà Nội về việc thực hiện công tác BDTX hàng năm đối với CBQL và giáo viên;

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 của trường mầm non Hoa Thủy Tiên;

Trường mầm non Hoa Thủy Tiên xây dựng kế hoạch BDTX cho cán bộ quản lý, giáo viên học tập năm học 2025 - 2026 như sau:

I. Mục đích bồi dưỡng:

Nâng cao nhận thức tư tưởng, chính trị ý thức trách nhiệm của CBQL, GV trong giai đoạn đổi mới hiện nay. Trên cơ sở đó vận dụng sáng tạo, phù hợp với công tác giảng dạy tại nhà trường;

Nâng cao năng lực cho CBQL, GV thực hiện tốt các yêu cầu, nhiệm vụ năm học 2025-2026. Nhằm góp phần thực hiện hiệu quả công tác BDTX và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

II. Đối tượng bồi dưỡng :

Tất cả CBQL và giáo viên đang giảng dạy tại trường mầm non Hoa Thủy Tiên.

III. Nguyên tắc :

1. Bảo đảm tất cả CBQL và giáo viên đều được tham gia bồi dưỡng. Nội dung bồi dưỡng bám sát chương trình, thực hiện đúng qui chế BDTX của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Bồi dưỡng trọng tâm, tập trung vào các vấn đề mới, vấn đề thực tiễn gặp khó khăn, đảm bảo được tính hệ thống, không gây quá tải cho giáo viên.
3. Phát huy vai trò nòng cốt của nhà trường trong việc tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo các hình thức: Tự học, cá nhân, học tập theo nhóm, theo tổ chuyên môn...
4. Nhà trường chuẩn bị đầy đủ về tài liệu trước khi tổ chức bồi dưỡng.
5. Các khối kiến thức bồi dưỡng (bắt buộc và tự chọn) đều được đánh giá. Kết quả đánh giá làm cơ sở xét thi đua giáo viên cuối năm học.

IV. Nội dung, thời lượng BDTX:

1. Khối kiến thức bắt buộc do Sở GD&ĐT, UBND phường bồi dưỡng:

a. Nội dung bồi dưỡng 1: 30 tiết/ năm học/ giáo viên, CBQL

Nội dung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học bậc học mầm non, các nội dung về đường lối, chính sách phát triển GD&ĐT do Nhà nước; Bộ GD&ĐT quy định trong năm học 2025 - 2026.

Thời gian	Nội dung bồi dưỡng	Hình thức	Thời gian (tiết)	Đơn vị thực hiện
Tháng 7/2025	- Học tập bồi dưỡng chính trị hè năm 2025: Nội dung + Học tập chuyên đề toàn khóa “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước, phồn vinh, hạnh phúc” do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn và chuyên đề học tập năm 2025 + Những vấn đề mới về lý luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Lý luận về đường lối đổi mới của Đảng.	Học trực tiếp và trực tuyến qua Zoom	10	Ban thường vụ đảng ủy phường Việt Hưng

Tháng 8/2025	+ Tập huấn ứng dụng AI trên phần mềm Temis và trực tuyến do Bộ GD tổ chức	- Học qua phần mềm Temis và kết hợp trực tuyến qua Zoom	15	- Bộ GD và Đào tạo
Tháng 9/2025	- Công văn số 3465/SGDĐT-GDMN ngày 3/09/2025 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2025 - 2026;	-Trực tuyến trên hệ thống MS-TEAMS - Tự nghiên cứu	5	Nhà trường

b. Nội dung bồi dưỡng 2: 30 tiết/ năm học/ giáo viên, CBQL

Nội dung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non theo tình hình thực tế của địa phương cụ thể như sau:

Thời gian	Nội dung bồi dưỡng	Hình thức	Thời gian (tiết)	Đơn vị thực hiện
Tháng 6/2025	- Bồi dưỡng CNTT ứng dụng AI vào giảng dạy	Học trực tiếp, tập trung	10	Nhà trường
Tháng 9/2025	- Học tập: Nhiệm vụ năm học 2025 – 2026.	Học trực tiếp, tập trung	5	Nhà trường
Tháng 9/2025	- Chuyên đề: “Quản lý cảm xúc và Nghệ thuật chủ nhiệm lớp”	Học trực tiếp, tập trung	5	- Mời giảng viên (Tập huấn chung 1 số trường)
Tháng 10/2025	-Tập huấn bồi dưỡng đội ngũ chuyên đề “ Lồng ghép giáo dục Quyền con người”.	Học trực tiếp, tập trung – Tự nghiên cứu	5	Theo lịch của Sở GD - Nhà trường

Thời gian	Nội dung bồi dưỡng	Hình thức	Thời gian (tiết)	Đơn vị thực hiện
Tháng 11/2025	- Tập huấn “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI và Canva trong GDMN”		5	- Mời giảng viên (Tập huấn chung 1 số trường)

2. Khối kiến thức tự chọn:

*** Nội dung bồi dưỡng 3: 60 tiết/ năm học/ giáo viên/CBQL**

Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, nhà trường triển khai cho CBQL và giáo viên tự lựa chọn các module phù hợp để đăng ký và xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng cho bản thân; Nhà trường căn cứ vào các module của giáo viên đăng ký và xây dựng kế hoạch cụ thể để định hướng thời gian cho CBQL và giáo viên thực hiện trong năm học 2025 - 2026.

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
1. Đối với Cán bộ quản lý					
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nghề nghiệp	QLMN 2	Tổ chức giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN 1. Đạo đức nghề nghiệp của GVMN. 2. Vai trò của CBQL cơ sở GDMN trong việc giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho GVMN. 3. Nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho GVMN đáp ứng	- Phân tích được sự cần thiết phải tổ chức giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN. - Vận dụng được các kiến thức được trang bị vào tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho GVMN trong cơ sở GDMN. - Xây dựng được kế hoạch tổ chức giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho GVMN trong cơ sở GDMN	10	10

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		yêu cầu đổi mới GDMN.			
Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường	QLMN 6	Phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người CBQL cơ sở GDMN 1. Tổng quan về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người CBQL trong cơ sở GDMN. 2. Các năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cần thiết của người CBQL cơ sở GDMN trong xu thế đổi mới. 3. Các biện pháp nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người CBQL cơ sở GDMN.	- Phân tích được những yêu cầu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người CBQL trong cơ sở GDMN. - Vận dụng các kiến thức được trang bị so sánh các mức độ yêu cầu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong bối cảnh đổi mới với các thời điểm giáo dục trước đó. - Xác định được các biện pháp nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ bản thân và hỗ trợ CBQL trong cơ sở GDMN về phát triển chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ em.	10	10
	QLMN 9	Quản trị sự thay đổi trong phát triển cơ sở GDMN tiến tới tự chủ 1. Những vấn đề liên quan đến sự thay đổi trong phát triển của cơ sở GDMN tiến tới tự chủ. 2. Mối quan hệ giữa sự	- Phân tích được mối quan hệ giữa sự thay đổi và quá trình phát triển của cơ sở GDMN tiến tới tự chủ. - Vận dụng được kiến thức trang bị để đề xuất các biện pháp quản trị sự thay đổi trong phát triển cơ sở GDMN tiến tới tự	10	10

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		thay đổi và quá trình phát triển của cơ sở GDMN. 3. Biện pháp quản trị sự thay đổi trong phát triển cơ sở GDMN tiến tới tự chủ. 4. Những tình huống trong quá trình quản trị sự thay đổi của cơ sở GDMN và cách giải quyết.	chủ. - Xây dựng được kế hoạch quản trị sự thay đổi trong phát triển cơ sở GDMN tiến tới tự chủ trong cơ sở GDMN và hỗ trợ CBQL cơ sở GDMN trong việc quản trị sự thay đổi trong phát triển cơ sở GDMN hướng tới tự chủ.		
	QLMN 14	Phát triển Chương trình giáo dục (CTGD) của cơ sở GDMN theo tiếp cận lấy trẻ làm trung tâm và tiếp cận đa văn hóa 1. Khái niệm CTGD, phát triển CTGD của cơ sở GDMN. 2. Tiếp cận quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và đa văn hóa trong phát triển CTGD của cơ sở GDMN. 3. Quy trình và phương pháp phát triển CTGD của cơ sở GDMN theo tiếp cận lấy trẻ làm trung tâm và đa văn	- Phân tích được quy trình và phương pháp phát triển CTGD của cơ sở GDMN theo tiếp cận lấy trẻ làm trung tâm và đa văn hóa. - Vận dụng kiến thức được trang bị để đánh giá được thực trạng phát triển CTGD của cơ sở GDMN theo tiếp cận lấy trẻ làm trung tâm và đa văn hóa. Từ đó đề xuất được các biện pháp phát triển CTGD của cơ sở GDMN theo tiếp cận lấy trẻ làm trung tâm và đa văn hóa. - Hỗ trợ CBQL cơ sở GDMN trong việc xây dựng kế hoạch phát triển	10	10

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		hóa.	CTGD theo tiếp cận lấy trẻ làm trung tâm và đa văn hóa.		
	QLMN 20	Quản trị nhân sự trong cơ sở GDMN 1. Tổng quan về công tác quản trị nhân sự ở cơ sở GDMN. 2. Nội dung cơ bản của công tác quản trị nhân sự, những vấn đề liên quan đến quản trị nhân sự trong quá trình đổi mới GDMN. 3. Các biện pháp quản trị nhân sự ở cơ sở GDMN khi thực hiện Chương trình GDMN.	- Phân tích được vai trò quan trọng của công tác quản trị nhân sự, các quan điểm, định hướng phát triển và quản trị nhân sự trong cơ sở GDMN. - Vận dụng các kiến thức được trang bị để xây dựng được phương án về bố trí nhân sự cho nhà trường. Đề xuất và vận dụng các biện pháp phát triển nhân sự ở cơ sở GDMN. - Hỗ trợ CBQL cơ sở GDMN về quản trị nhân sự cơ sở GDMN.	10	10
2. Đối với giáo viên					
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nhà giáo	GVMN 1	Đạo đức nghề nghiệp của người GVMN 1. Khái niệm: Đạo đức; Đạo đức nghề nghiệp; Đạo đức nghề nghiệp của GVMN. 2. Đặc thù lao động nghề nghiệp và yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp của GVMN.	- Phân tích được các yêu cầu và quy định về đạo đức nghề nghiệp của người GVMN. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào tự đánh giá mức độ đáp ứng của bản thân đối với các yêu cầu và quy định về đạo đức nghề nghiệp, quy tắc	10	10

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		3. Các quy định pháp luật về đạo đức nghề nghiệp của người GVMN. 4. Rèn luyện đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ em của người GVMN.	ứng xử trong nhà trường. - Xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng, tự rèn luyện nâng cao đạo đức nghề nghiệp.		
	GVMN 2	Quản lý cảm xúc bản thân của người GVMN trong hoạt động nghề nghiệp 1. Cảm xúc bản thân của GVMN trong hoạt động nghề nghiệp. 2. Quản lý cảm xúc bản thân của GVMN trong hoạt động nghề nghiệp. 3. Kỹ năng quản lý cảm xúc bản thân của GVMN trong hoạt động nghề nghiệp. 4. Rèn luyện kỹ năng quản lý cảm xúc bản thân của GVMN trong hoạt động nghề nghiệp.	- Phân tích được sự cần thiết phải quản lý cảm xúc của GVMN trong hoạt động nghề nghiệp. - Vận dụng kiến thức được trang bị để xác định các hạn chế trong quản lý cảm xúc của bản thân và của đồng nghiệp khi thực hiện hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em. - Đề xuất được một số biện pháp để tự rèn luyện và hỗ trợ đồng nghiệp rèn luyện kỹ năng quản lý cảm xúc bản thân trong hoạt động nghề nghiệp.	10	10
	GVMN 3	Rèn luyện phong cách làm việc khoa học của người GVMN 1. Khái niệm, cấu trúc,	- Phân tích được sự cần thiết và đặc điểm và yêu cầu của tác phong, phương pháp làm việc	10	10

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		đặc điểm và yêu cầu về phong cách làm việc khoa học của người GVMN. 2. Đặc thù của lao động nghề nghiệp và sự cần thiết phải tạo dựng phong cách làm việc khoa học của người GVMN. 3. Rèn luyện phong cách làm việc khoa học của người GVMN. Kỹ năng làm việc với cấp trên, đồng nghiệp và cha mẹ trẻ	khoa học của người GVMN, kỹ năng làm việc với cấp trên đồng nghiệp và cha mẹ trẻ. - Vận dụng các kiến thức được trang bị vào đánh giá mức độ đáp ứng của bản thân và đồng nghiệp đối với những yêu cầu về phong cách làm việc khoa học của người GVMN, kỹ năng làm việc với cấp trên đồng nghiệp và cha mẹ trẻ. - Xác định được các biện pháp tự rèn luyện và hỗ trợ đồng nghiệp trong rèn luyện phong cách làm việc khoa học của người GVMN, kỹ năng làm việc với cấp trên đồng nghiệp và cha mẹ trẻ.		
Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn nghiệp vụ sư phạm	GVMN 4	Sinh hoạt chuyên môn ở cơ sở GDMN 1. Mục đích, vai trò của sinh hoạt chuyên môn ở cơ sở GDMN. 2. Nội dung, các hình thức và phương pháp sinh hoạt chuyên môn ở cơ sở GDMN.	- Phân tích được vai trò của sinh hoạt chuyên môn ở cơ sở GDMN đối với việc phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của GVMN. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào đánh giá hiệu quả các hoạt	10	10

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		3. Hướng dẫn đổi mới và nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn ở cơ sở GDMN.	động sinh hoạt chuyên môn ở cơ sở GDMN. - Đề xuất biện pháp đổi mới và nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn ở cơ sở GDMN.		
	GVMN 5	Hoạt động tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của GVMN 1. Ý nghĩa, vai trò của hoạt động tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ GVMN. 2. Yêu cầu, nội dung, phương pháp tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của người GVMN. 3. Hướng dẫn thực hiện các hoạt động tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của người GVMN đáp ứng Chuẩn nghề nghiệp.	- Phân tích được sự cần thiết và yêu cầu, nội dung, phương pháp tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ GVMN. - Vận dụng kiến thức được trang bị để xác định các hạn chế trong hoạt động tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo Chuẩn nghề nghiệp. - Xây dựng được kế hoạch và thực hiện tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng Chuẩn nghề nghiệp GVMN.	10	10
	GVMN 6	Giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm 1. Cơ sở khoa học của quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm	- Phân tích được cơ sở khoa học của quan điểm lấy trẻ em làm trung tâm trong GDMN. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào đánh giá thực trạng theo quan	20	20

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		trong GDMN. 2. Hướng dẫn vận dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong xây dựng môi trường giáo dục. 3. Hướng dẫn vận dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong xây dựng kế hoạch, thực hiện và đánh giá các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em.	điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm ở cơ sở GDMN. - Đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả vận dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm ở cơ sở GDMN.		
	GVMN 7	Phát triển Chương trình GDMN phù hợp với sự phát triển của trẻ em và bối cảnh địa phương 1. Khái niệm Chương trình giáo dục, phát triển Chương trình giáo dục của cơ sở GDMN. 2. Sự cần thiết và yêu cầu đối với phát triển Chương trình giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ em và bối cảnh địa phương. 3. Hướng dẫn phát triển Chương trình giáo dục của cơ sở GDMN phù	- Phân tích được sự cần thiết và yêu cầu của phát triển Chương trình giáo dục ở các cơ sở GDMN trong bối cảnh hiện nay. - Vận dụng kiến thức được trang bị để phát triển Chương trình GDMN phù hợp với sự phát triển của trẻ em và bối cảnh địa phương. - Hỗ trợ đồng nghiệp trong phát triển Chương trình giáo dục tại cơ sở GDMN	10	10



Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		hợp với sự phát triển của trẻ em và bối cảnh địa phương.			
	GVMN 8	Lập kế hoạch giáo dục trẻ em trong nhóm, lớp trong các cơ sở GDMN 1. Các loại kế hoạch giáo dục và yêu cầu đối với xây dựng kế hoạch giáo dục trẻ em trong nhóm, lớp. 2. Hướng dẫn lập kế hoạch giáo dục trẻ các độ tuổi: xác định mục tiêu, nội dung, thiết kế hoạt động giáo dục, chuẩn bị đồ dùng, phương tiện, xác định thời gian, không gian, thực hiện đánh giá và điều chỉnh kế hoạch.	- Phân tích được yêu cầu của các loại kế hoạch giáo dục - Vận dụng kiến thức đã được trang bị vào lập được các loại kế hoạch giáo dục trẻ em trong nhóm, lớp đáp ứng yêu cầu phát triển của trẻ em và điều kiện thực tiễn. - Hỗ trợ đồng nghiệp trong lập kế hoạch giáo dục		
	GVMN 9	Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em trong nhóm, lớp 1. Đặc điểm phát triển của trẻ em và những yêu cầu đặt ra đối với hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em trong nhóm,	- Phân tích được yêu cầu đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em trong nhóm, lớp. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em trong nhóm, lớp đáp ứng		

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		lớp. 2. Hướng dẫn tổ chức chế độ sinh hoạt trong nhóm, lớp. 3. Hướng dẫn theo dõi sức khỏe và giám sát sự phát triển của trẻ trong nhóm, lớp. 4. Hướng dẫn vệ sinh môi trường trong nhóm, lớp. 5. Hướng dẫn đánh giá tình trạng sức khỏe cho trẻ em trong nhóm, lớp.	yêu cầu phát triển của trẻ em và điều kiện thực tiễn. - Hỗ trợ đồng nghiệp trong tổ chức, thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em trong nhóm, lớp.		
	GVMN 10	Đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GDMN 1. Các quy định về đảm bảo an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN. 2. Nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN và cách phòng tránh. 3. Quy trình xử lý khi xảy ra tình huống mất an toàn cho trẻ em (bao gồm cả các tình huống khẩn cấp). 4. Xử lý tình huống có liên quan.	- Phân tích được các yêu cầu, quy định về đảm bảo an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN - Vận dụng các kiến thức được trang bị vào đánh giá mức độ đảm bảo an toàn cho trẻ em của cơ sở GDMN mình đang công tác xác định được hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế. - Đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả phòng tránh và xử lý một số tình huống mất an toàn cho trẻ em trong cơ sở		

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
			GDMN.		
	GVMN 11	Kĩ năng sơ cứu - phòng tránh và xử lý một số tình huống nguy hiểm, bệnh thường gặp ở trẻ em 1. Quy trình và cách thức xử lý một số tình huống nguy hiểm đối với trẻ em: choáng; vết thương hở; gãy xương; dị vật rơi vào mắt, tai, mũi; điện giật, bỏng, đuối nước. 2. Nhận biết, phòng tránh và xử lý một số bệnh thường gặp ở trẻ em. - Nhận biết, phòng tránh và xử lý bệnh về dinh dưỡng ở trẻ em. - Nhận biết, phòng tránh và xử lý bệnh ngoài da ở trẻ em. - Nhận biết, phòng tránh và xử lý bệnh về hô hấp ở trẻ em. - Nhận biết, phòng tránh và xử lý bệnh về tâm lí thần kinh ở trẻ em.	- Phân tích được các tình huống nguy hiểm, nhận diện được các biểu hiện về bệnh thường gặp ở trẻ em trong cơ sở GDMN. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào đánh giá mức độ thực hiện kĩ năng sơ cứu, xử lý một số tình huống nguy hiểm, bệnh thường gặp cho trẻ em trong cơ sở GDMN. - Đề xuất được một số biện pháp nâng cao hiệu quả thực hiện sơ cứu và phòng tránh, xử lý được một số tình huống nguy hiểm, bệnh thường gặp ở trẻ em trong cơ sở GDMN.	10	10

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
	GVMN 12	Tổ chức các hoạt động phát triển nhận thức cho trẻ em theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm 1. Đặc điểm phát triển nhận thức của trẻ em, mục tiêu và kết quả mong đợi theo Chương trình GDMN. 2. Quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong phát triển nhận thức cho trẻ em. 3. Hướng dẫn tổ chức hoạt động phát triển nhận thức theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm.	- Phân tích được cơ sở lý luận của phát triển nhận thức cho trẻ em theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào đánh giá thực trạng và phát hiện các hạn chế trong tổ chức hoạt động phát triển nhận thức theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm. - Đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động phát triển nhận thức theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong nhóm, lớp tại cơ sở GDMN.	10	10
	GVMN 13	Tổ chức các hoạt động phát triển vận động cho trẻ em theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm 1. Đặc điểm phát triển vận động của trẻ em, mục tiêu và kết quả mong đợi theo Chương trình GDMN. 2. Quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm	- Phân tích được cơ sở lý luận của phát triển vận động theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào đánh giá thực trạng và phát hiện các hạn chế trong tổ chức hoạt động phát triển vận động theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm	10	10

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		tâm trong phát triển vận động cho trẻ em. 3. Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục vận động theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm.	trung tâm. - Đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động phát triển vận động theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong nhóm, lớp tại cơ sở GDMN.		
	GVMN 14	Tổ chức các hoạt động phát triển ngôn ngữ/tăng cường tiếng Việt cho trẻ em theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm 1. Đặc điểm phát triển ngôn ngữ của trẻ em, mục tiêu và kết quả mong đợi theo Chương trình GDMN. 2. Quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong phát triển ngôn ngữ. 3. Hướng dẫn tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm. 4. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động phát triển	- Phân tích được cơ sở lý luận của giáo dục phát triển ngôn ngữ/tăng cường tiếng Việt theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào đánh giá thực trạng và phát hiện các hạn chế trong tổ chức hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ/tăng cường tiếng Việt theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm. - Đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ/tăng cường tiếng Việt theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong nhóm, lớp tại cơ sở	20	20

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		ngôn ngữ trong giáo dục hòa nhập theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm: 4.1 Tổ chức các hoạt động giúp trẻ em dân tộc thiểu số phát triển một số kỹ năng ban đầu về ngôn ngữ thông qua việc sử dụng các bộ công cụ hỗ trợ. 4.2 Tổ chức các hoạt động giúp trẻ khuyết tật học hòa nhập phát triển một số kỹ năng ban đầu về ngôn ngữ thông qua việc sử dụng các bộ công cụ hỗ trợ.	GDMN. - Nâng cao kỹ năng cho giáo viên trong việc sử dụng các bộ công cụ hỗ trợ trong hoạt động giảng dạy hàng ngày lấy trẻ em làm trung tâm, đặc biệt với các nhóm trẻ học hòa nhập.		
	GVMN 15	Tổ chức các hoạt động phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ em theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm 1. Đặc điểm phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội của trẻ em, mục tiêu và kết quả mong đợi theo Chương trình GDMN. 2. Quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm	- Phân tích được cơ sở lý luận của phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào đánh giá thực trạng và phát hiện các hạn chế trong tổ chức hoạt động phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm.		

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		trong phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ em. 3. Hướng dẫn tổ chức hoạt động phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm.	- Đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong nhóm, lớp tại cơ sở GDMN.		
	GVMN 16	Tổ chức các hoạt động phát triển thẩm mỹ cho trẻ em theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm 1. Đặc điểm phát triển thẩm mỹ của trẻ em, mục tiêu và kết quả mong đợi theo Chương trình GDMN. 2. Quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong phát triển thẩm mỹ cho trẻ em. 3. Hướng dẫn tổ chức hoạt động phát triển thẩm mỹ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm.	- Phân tích được cơ sở lý luận của giáo dục phát triển thẩm mỹ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào đánh giá thực trạng và phát hiện các hạn chế trong tổ chức hoạt động phát triển thẩm mỹ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm. - Đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động phát triển thẩm mỹ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong nhóm, lớp tại cơ sở GDMN.	10	10
	GVMN 17	Giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ em lứa tuổi mầm non	- Phân tích cơ sở lý luận của việc giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ em.	10	10

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		1. Tầm quan trọng của việc giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ em. 2. Lý luận về giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ em. 3. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường trong cơ sở GDMN.	- Vận dụng kiến thức được trang bị vào thực hiện các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường trong nhóm, lớp. - Hỗ trợ đồng nghiệp trong thực hiện hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường tại cơ sở GDMN.		
	GVMN 19	Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em lứa tuổi mầm non 1. Vai trò của giáo dục kỹ năng sống đối với sự phát triển nhân cách của trẻ em. 2. Căn cứ lý luận của giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em. 3. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em theo chế độ sinh hoạt.	- Phân tích được cơ sở lý luận của giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em. - Vận dụng các kiến thức được trang bị vào tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em ở cơ sở GDMN. - Hỗ trợ đồng nghiệp trong tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em.	10	10
	GVMN 20	Tổ chức quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ em lứa tuổi mầm non 1. Sự cần thiết của việc quan sát và đánh giá sự	- Phân tích được cơ sở khoa học của đánh giá sự phát triển của trẻ em. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào tổ chức quan sát và đánh giá sự	10	10

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		phát triển của trẻ em. 2. Mục đích, nguyên tắc, kỹ thuật quan sát, đánh giá sự phát triển của trẻ em. 3. Hướng dẫn quan sát, đánh giá sự phát triển của trẻ em.	phát triển của trẻ em. - Hỗ trợ đồng nghiệp trong thực hiện hoạt động quan sát, đánh giá sự phát triển của trẻ em tại nhóm, lớp.		
	GVMN 21	Phát hiện, sàng lọc và tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục đáp ứng trẻ em có nhu cầu đặc biệt 1. Phát hiện, sàng lọc và thực hiện các biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật về nghe, nhìn, nói, vận động, trí tuệ, tự kỷ. 2. Phát hiện, sàng lọc và thực hiện các biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ nhiễm HIV. 3. Phát hiện, sàng lọc và thực hiện các biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ em phát triển sớm. 4. Thực hành biện pháp chăm sóc, giáo dục trẻ em có nhu cầu đặc biệt khác.	- Phân tích được cách thức phát hiện, sàng lọc và yêu cầu tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục đáp ứng trẻ em có nhu cầu đặc biệt. - Vận dụng kiến thức đã được trang bị vào phát hiện, sàng lọc trẻ em có nhu cầu đặc biệt tại nhóm, lớp mình phụ trách. - Đề xuất được các biện pháp nâng cao hiệu quả tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em có nhu cầu đặc biệt trong nhóm, lớp.	10	10

Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
	GVMN 22	Làm đồ dùng dạy học, đồ chơi từ nguyên liệu địa phương 1. Vị trí, vai trò của đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo từ nguyên liệu địa phương. 2. Yêu cầu sư phạm đối với đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo. 3. Hướng dẫn làm một số đồ dùng dạy học, đồ chơi từ nguyên vật liệu địa phương 4. Thực hành làm một số đồ dùng dạy học, đồ chơi tự tạo.	- Phân tích được những yêu cầu sư phạm của các đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên liệu địa phương. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào thiết kế, thực hiện một số đồ dùng đồ chơi từ nguyên liệu địa phương. - Hỗ trợ đồng nghiệp làm một số đồ dùng, đồ chơi từ nguyên vật liệu địa phương tại cơ sở GDMN.	05	15
	GVMN 23	Quản lý nhóm, lớp học ở cơ sở GDMN 1. Khái quát chung về quản lý nhóm, lớp học ở cơ sở GDMN. 2. Nguyên tắc quản lý nhóm, lớp học ở cơ sở GDMN. 3. Nội dung quản lý nhóm, lớp học (trẻ em; cơ sở vật chất, hồ sơ, sổ sách...) 4. Phương pháp quản lý nhóm, lớp ở cơ sở	- Phân tích được cơ sở lý luận của quản lý nhóm, lớp ở cơ sở GDMN. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào quản lý nhóm, lớp tại cơ sở GDMN. - Hỗ trợ đồng nghiệp trong quản lý nhóm, lớp ở cơ sở GDMN.	10	10



Tiêu chuẩn	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Yêu cầu cần đạt đối với người học	Thời lượng (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
		GDMN.			
Tiêu chuẩn 3 Xây dựng môi trường giáo dục	GVMN 24	Xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em lứa tuổi mầm non 1. Một số vấn đề chung về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em. 2. Nguyên tắc, quy trình, phương pháp xây dựng môi trường vật chất và tâm lý xã hội trong nhóm, lớp đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em. 3. Thực hành xây dựng môi trường vật chất và tâm lý xã hội trong nhóm/ lớp đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em.	- Phân tích được cơ sở khoa học và pháp lý của việc xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào tổ chức xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ em trong nhóm, lớp. - Hỗ trợ đồng nghiệp xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện cho trẻ tại cơ sở GDMN.	10	10
	GVMN 25	Giáo dục kỹ luật tích cực cho trẻ em lứa tuổi mầm non 1. Khái niệm, bản chất, đặc điểm của kỹ luật tích cực cho trẻ em. 2. Các nguyên tắc, nội dung và phương pháp	- Phân tích được cơ sở lý luận và pháp lý của giáo dục kỹ luật tích cực trong cơ sở GDMN. - Vận dụng kiến thức được trang bị vào thực hiện giáo dục kỹ luật tích cực cho trẻ em tại nhóm,	20	20